

Số: 70/2022/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 16 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị S, sinh năm 2000.

Bị đơn: Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1995.

Đều trú tại: Bản Kh, xã M M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị S và anh Hà Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị S và anh Hà Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hà Thị S và anh Hà Văn Đ có 02 con chung là cháu Hà Thị Bảo H, sinh ngày 18/5/2017, cháu Hà Quỳnh Tr, sinh ngày 17/12/2018 và cháu cháu Hà Quỳnh Tr1, sinh ngày 17/12/2018. Chị Hà Thị S và anh Hà Văn Đ thỏa thuận như sau:

Giao cho anh Hà Văn Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên là Hà Thị Bảo H, sinh ngày 18/5/2017, cháu Hà Quỳnh Tr, sinh ngày 17/12/2018 và cháu Hà Quỳnh Tr1, sinh ngày 17/12/2018 cho đến khi ba con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hà Thị S và anh Hà Văn Đ không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hà Thị S có nghĩa vụ tôn trọng quyền của các con chung được sống chung với anh Hà Văn Đ. Anh Hà Văn Đ có quyền yêu cầu chị Hà Thị S cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn chị Hà Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Hà Thị S và anh Hà Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) Chị Hà Thị S và anh Hà Văn Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để chị S nộp thay anh Đ số tiền án phí mà anh Đ phải nộp. Xác nhận chị S đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0000927 ngày 19/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Chị Hà Thị S được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TA tỉnh Lai Châu;*
- *VKS huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;*
- *UBND xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu